

Số: 140/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 4 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi là Đề án 468), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 468 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung tại Đề án 468 và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

b) Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là Bộ phận Một cửa) theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, giảm chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

c) Kết hợp với đẩy mạnh thực hiện chuyên đổi số trong hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là TTHC), góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số, thúc đẩy kinh tế, xã hội của tỉnh phát triển.

d) Thay đổi, hoàn thiện, nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp thông qua quá trình đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết TTHC và Bộ phận Một cửa các cấp trong tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án 468. Đảm bảo việc triển khai thực hiện có hiệu quả, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm, đúng tiến độ, chất lượng, khả thi và đạt hiệu quả cao.

b) Kế hoạch này được triển khai thực hiện đồng bộ với các chương trình, kế hoạch tổng thể của tỉnh có nội dung liên quan về cải cách hành chính, nhất là cải cách TTHC trong giai đoạn 2021 - 2025.

c) Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo hệ thống ngành dọc tại địa phương tích cực, chủ động phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương nỗ lực thực hiện đạt mục tiêu, tiến độ các nội dung tại Đề án 468; thực hiện việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trực liên thông văn bản với Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để phục vụ đơn giản hóa TTHC và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên môi trường điện tử và giải quyết dịch vụ công trực tuyến.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới mạnh mẽ việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2021:

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để phục vụ xác thực, định danh và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

b) Năm 2022:

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh tăng tối thiểu 20% đối với cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và đất đai với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại 50% Bộ phận Một cửa cấp huyện và 30% Bộ phận Một cửa cấp xã.

- Tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC

đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước tích hợp sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa xuống trung bình còn tối đa khoảng 30 phút/01 lần đến giao dịch.

c) Năm 2023 - 2025:

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Công Dịch vụ công quốc gia với Công Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được giải quyết thành công trong mỗi năm thêm 20% đối với cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% số với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

- Tăng năng suất lao động trung bình trong việc giải quyết TTHC thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC, cụ thể: Năng suất tiếp nhận hồ sơ trung bình của 01 nhân sự trực tại Bộ phận Một cửa trong 01 năm lên mức tối thiểu 1.600 hồ sơ; vùng nông thôn 1.200 hồ sơ; vùng sâu, xa, đặc biệt khó khăn 800 hồ sơ (*trừ trường hợp tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm/01 Bộ phận Một cửa ít hơn chỉ tiêu đề ra*). Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối thiểu 30 phút/01 hồ sơ vào năm 2025.

- Điện tử hóa việc giám sát, đánh giá kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC làm cơ sở đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công vào năm 2025 đạt tối thiểu 96% đối với cấp tỉnh và 95% đối với cấp huyện, cấp xã.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Các nội dung về đổi mới được thực hiện theo yêu cầu, hướng dẫn tại Mục III Đề án 468 và văn bản hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, cơ quan liên quan.

1. Gắn kết việc số hoá hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC với quá trình tiếp nhận, xử lý TTHC tại Bộ phận Một cửa tạo cơ sở hình thành dữ liệu sống, sạch, đủ và chính xác

1.1. Nội dung thực hiện:

a) Phân loại giấy tờ, hồ sơ thực hiện số hóa trong tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

b) Thực hiện quy trình số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC.

c) Lưu trữ điện tử đối với hồ sơ TTHC.

1.2. Cơ quan thực hiện:

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Các sở, ban ngành, các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc trên địa bàn tỉnh liên quan đến hoạt động tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*riêng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi thực hiện việc số hóa hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Ban*).

c) Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn việc số hóa hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

d) UBND cấp huyện: Thực hiện số hóa hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện và chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện số hóa hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp xã.

1.3. Thời gian: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

2. Đổi mới tổ chức quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ việc đơn giản hoá trong chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.1. Nội dung thực hiện:

a) Thực hiện đồng bộ, liên kết tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh với tài khoản của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo mã số định danh tổ chức, cá nhân trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp để hình thành một tài khoản thống nhất, cho phép liên kết, chia sẻ dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

b) Tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của 03 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh nhằm thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

c) Tổ chức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công với Công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ giải quyết TTHC bảo đảm tính liên tục, thống nhất, thuận lợi, đơn giản, đồng bộ, toàn vẹn dữ liệu, tránh lãng phí trong suốt quá trình từ khâu tiếp nhận, xử lý đến trả kết quả giải quyết TTHC.

2.2. Cơ quan thực hiện:

Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban ngành, các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và đơn vị cung ứng dịch vụ phần mềm.

2.3. Thời gian:

Trong năm 2021 và các năm tiếp theo; lộ trình cụ thể được thực hiện theo hướng dẫn, yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương.

3. Mở rộng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Nội dung thực hiện:

a) Đánh giá đề đề xuất đưa vào triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC mà thông tin, dữ liệu phục vụ xem xét, thẩm định hồ sơ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc trên cơ sở có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, trừ trường hợp TTHC yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở.

b) Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC về hộ tịch, cư trú, quản lý xuất nhập cảnh, bảo hiểm xã hội, thuế và các TTHC đáp ứng yêu cầu tại điểm a mục 3 phần III Đề án 468.

3.2. Cơ quan thực hiện:

a) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và UBND cấp huyện rà soát, đánh giá việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết một số TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đa dạng hóa mô hình giải quyết TTHC trên nền tảng cơ sở dữ liệu số hóa; thành lập Tổng đài hành chính công 1022 hỗ trợ giải quyết TTHC và qua các kênh tương tác khác.

3.3. Thời gian: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

4. Chủ động đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa

4.1. Nội dung thực hiện:

a) Tổ chức lại cơ cấu, số lượng nhân sự thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo nguyên tắc bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế khối lượng hồ sơ TTHC phát sinh ở từng đơn vị, địa phương.

b) Nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện, yêu cầu thực tiễn như:

- Nghiên cứu, ứng dụng các chính sách tổ chức Bộ phận Một cửa theo không gian, địa giới hành chính để giảm chi phí đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng suất lao động:

+ Đối với cấp tỉnh, nghiên cứu tham mưu chuyển hoạt động của Bộ phận Một cửa thành phố Quảng Ngãi vào Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

+ Đối với cấp huyện, cấp xã, rà soát, đánh giá khả năng chuyển Bộ phận Một cửa của UBND xã, phường, thị trấn nằm trên cùng địa bàn xã, phường, thị trấn với Bộ phận Một cửa cấp huyện vào Bộ phận Một cửa cấp huyện; hợp nhất hai hoặc một số Bộ phận Một cửa của UBND xã, phường, thị trấn lại với nhau nếu các đơn vị này gần nhau, tương đồng về mặt vị trí địa lý.

- Nghiên cứu, đề xuất tổ chức thực hiện dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại nhà (ưu tiên làm thí điểm trong lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân), hẹn giờ giải quyết TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

- Nghiên cứu, tổ chức triển khai các ki ốt thông minh tại Bộ phận Một cửa để tư vấn, hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ thực hiện TTHC tự động.

c) Triển khai thực hiện cơ chế thuê doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. Về thẩm quyền thuê dịch vụ:

- Tại cấp tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, triển khai thuê dịch vụ bưu chính đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Tại cấp huyện, cấp xã: UBND cấp huyện chỉ đạo Văn phòng cấp huyện/Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện tham mưu, triển khai thuê dịch vụ bưu chính đối với Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

d) Thiết kế bản sắc thương hiệu thống nhất cho Bộ phận Một cửa và hệ thống thông tin giải quyết TTHC:

Bộ phận Một cửa các cấp sử dụng một bản sắc thương hiệu thống nhất về yêu cầu thiết kế nội, ngoại thất; biển hiệu; trang phục; biển tên; tài liệu nghiệp vụ,

truyền thông, giao diện của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và các ứng dụng khác theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, cơ quan liên quan.

4.2. Cơ quan thực hiện:

- a) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tham mưu thực hiện.
- b) Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và Bưu điện tỉnh phối hợp.

4.3. Thời gian: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

5. Đổi mới việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới

5.1. Nội dung thực hiện:

a) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống giám sát Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh. Đầu tư, nâng cấp trang bị Hệ thống giám sát, đánh giá theo hướng phù hợp với công nghệ hiện đại và khả năng đầu tư của ngân sách, huy động các nguồn lực trong và ngoài ngân sách để từng bước nâng cao năng lực giám sát, trong đó ưu tiên công nghệ tự động, công nghệ thông minh (như: trí tuệ nhân tạo, kết nối vạn vật...) để phân tích, cập nhật dữ liệu và phân tích dữ liệu gốc một cách thường xuyên, liên tục để đưa ra kết quả đánh giá khách quan, trung thực, chính xác về sự hài lòng của tổ chức, cá nhân; tinh thần, thái độ phục vụ của nhân sự tại Bộ phận Một cửa. Từ đó, đưa ra những dự báo về xu hướng nhu cầu của người dân, những vấn đề cần tiếp tục cải thiện để nâng cao chất lượng phục vụ và tối ưu hóa nguồn lực, tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc giám sát, đánh giá tự động một cách thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời về tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp cũng như mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC. Trọng tâm là việc đánh mức độ hài lòng thông qua điện thoại, ứng dụng Zalo, qua Cổng dịch vụ công... khai thác tối đa trang thiết bị đã có trong hoạt động giám sát, giảm thiểu tối đa việc phải đầu tư trang thiết bị mới không cần thiết.

c) Căn cứ Bộ chỉ số đánh giá, giám sát, đo lường chất lượng giải quyết TTHC, hoàn thiện chức năng giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đáp ứng yêu cầu của Đề án.

d) Kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá giữa Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi (IOC) theo thời gian thực.

5.2. Cơ quan thực hiện:

- a) Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu thực hiện.

b) Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện; Bưu điện tỉnh, VNPT Quảng Ngãi phối hợp thực hiện.

5.3. Thời gian: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nội dung được giao tại Kế hoạch này theo Đề án 468; chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện và báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ công việc được giao theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021.

b) Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, nội dung công việc được giao; lấy Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh làm kiểu mẫu trong việc thực hiện Đề án đổi mới, gắn với việc ưu tiên tập trung đầu tư nguồn lực cho hoạt động đổi mới của Trung tâm để thực hiện mục tiêu đẩy mạnh cải cách TTHC của tỉnh.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ động tham mưu thực hiện các giải pháp pháp về công nghệ thông tin; phối hợp Văn phòng UBND tỉnh (trực tiếp là Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) thực hiện việc quản lý, vận hành và nâng cấp các chức năng, tính năng Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để đáp ứng yêu cầu đổi mới và vận hành đa năng.

b) Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; rà soát các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý để xác định các thông tin, dữ liệu, kết quả giải quyết TTHC cần số hóa hoặc đã có, làm cơ sở tổ chức quy trình số hóa, cũng như thực hiện kết nối, chia sẻ với các hệ thống ứng dụng khác và xây dựng Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

c) Chủ trì triển khai xây dựng các nền tảng hạ tầng kỹ thuật, xử lý các sự cố về kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu tỉnh, đảm bảo hoạt động thực hiện TTHC trên môi trường điện tử liên tục và thông suốt; bảo đảm an toàn thông tin trong quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại Kho lưu trữ số tập trung của tỉnh. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa phương về việc sử dụng, vận hành, khai thác, bảo quản dữ liệu số, hệ thống công nghệ thông tin.

3. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách nhà nước, đảm bảo kịp thời và phù hợp với mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các dự án phục vụ mục tiêu, nội dung đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương và đề xuất của các sở, ban ngành, địa phương có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký Hộ kinh doanh và các phần mềm chuyên ngành thuộc quyền quản lý với Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ xác thực, định danh và giải quyết TTHC.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, nhân sự Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.

6. Các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý với Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

7. Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu thuế, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội với Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để phục vụ Bộ phận Một cửa các cấp, cơ quan có thẩm quyền thuận lợi trong việc xác thực, định danh công dân, tra cứu thông tin khi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC.

8. Các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung được giao trong Kế hoạch này và Đề án 468. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm triển khai thực hiện đối với Bộ phận Một cửa cấp xã trên địa bàn.

b) Kịp thời tham mưu, đề xuất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp, biện pháp, vướng mắc, khó khăn đối với những vấn đề mang tính mới được quy định tại Đề án 468 nhằm đảm bảo công tác tổ chức thực hiện được nhanh chóng, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

c) Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này thực hiện xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện và tổng hợp chung trong dự toán chi

hàng năm của cơ quan, gửi Sở Tài chính tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh